Mật tạng Bộ 4 – No.1250 (Tr. 230 _ Tr. 233)

BẮC PHƯƠNG TỲ SA MÔN ĐA VĂN BẢO TẠNG THIÊN VƯƠNG THẦN DIỆU ĐÀ LA NI BIỆT HẠNH NGHI QUỸ

Phạn Hán dịch: Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh_Chùa Đại Hưng Thiện, Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Phạn Việt dịch: HUYỀN THANH

_Bấy giờ, **Tỳ Sa Môn Thiên Vương** bảo tất cả chúng sinh rằng: "Này Thiện Nam Tử! Ngươi ở cõi Nam Diêm Phù Đề trong đời ác trược hoặc là hàng xuất gia : Tỳ Khưu Tăng, Tỳ Khưu Ni, hay là hàng tại gia: Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đồng ở trong Phật Pháp thì ta đốc suất chư Thiên, Thiện Thần ở trên hư không ủng hộ người đó,

Nếu ai nghe được tên của Ta, có biết đến Ta thì Ta sẽ ở hai bên phải trái của người đó, bảo hộ như giữ gìn tròng con mắt của mình, như hộ thân mệnh của mình, không cho kẻ ác gây não loạn.

Nếu có tất cả người nam, người nữ dùng vua chúa tôn thờ Ta thì Ta dùng việc của vua chúa. Đem tất cả sự Quý Thắng tôn thờ Ta thì Ta dùng tất cả việc Quý Thắng. Nếu đem tiếng âm nhạc ưa thích của người giàu có tôn thờ Ta thì Ta dùng việc tiếng âm nhạc của kẻ giàu có.

Nếu có người hay thọ trì, tụng Đà La Ni và kết Ấn Pháp, hết thảy Hạnh… đều đem cúng dường hình tượng của Ta thì Ta tùy theo mọi mong cầu của kẻ đó, ứng với nguyện của người đó khiến cho được đầy đủ.

Nếu có người xuất gia thọ trì thì Ta làm đồng tử để trợ giúp.

Nếu có Quốc vương, quân thần....thọ trì cúng dường Ta thì Ta thề ứng với hằng nguyện phú quý, binh giáp, vương vị mà không có trái ngược.

Này Thiện Nam Tử! Pháp Chân Ngôn này, Ta ở trước mặt Đức Phật dâng lên Đức Thế Tôn hộ trì cho nhóm Tỳ Khưu đệ tử của Phật với các chúng sinh trong thời Mạt Pháp. Nếu có kẻ khởi tâm ác hướng đến đệ tử Đức Thế Tôn của Ta trong thời Mạt Pháp thì Ta tự đốc suất nhiều binh chúng, Quỷ Thần, Dạ Xoa, Càn Thát Bà....đập nát người ác đó giống như bụi nhỏ.

Thiện Nam Tử! Nếu có người trong pháp của Ta thường cúng dường, y theo Pháp thọ trì, tùy theo sở tu, sở nguyện thì Ta sẽ ban cho người ấy.

Nếu có người hay thọ trì pháp Chân Ngôn của Ta. Trước tiên, nên làm cái Đàn rộng bốn khuỷu tay ở trong tĩnh thất, loại bỏ đất ác, đào sâu xuống dưới một xích (thước Tàu), lấy đất sạch màu vàng ở nơi xa đem đến lấp đầy rồi nện chặt cho bằng phẳng, xây các thềm bực cao một trách tay (hai gang tay) bên trên có nhiều lớp hình vuông rộng ba xích, cao một trách tay, mở bốn cửa, dùng bình nước chứa đầy nước thơm, lò lửa có bốn cây đao ở bốn miệng, gắn gương kính ở bốn mặt. Cúng dường thức ăn uống dùng 12 cái bát nấu sắc bánh, sữa, lạc, tô (bơ), đèn, bốn cái chén nhỏ, rãi hoa. Mùa Xuân, mùa Hạ dùng các thứ hoa tạp; mùa Thu, mùa Đông rải các hoa đủ màu.

Bên dưới Đàn, vẽ nhiều lớp núi đá, bên trên Đàn vẽ nhiều lớp hoa sen lớn, bốn góc vẽ biển nước. Đặt Tượng trên hoa sen ở chính giữa, bên trên treo phướng 16 loại đều làm hình tượng Thần Tượng. Tượng đó hướng mặt về phương Nam, người trì pháp hướng mặt về phương Bắc, ngồi đối diện với Tượng để niệm tụng.

Chân Ngôn làm Đàn là :

"Án , nan đà, nan đà, ná trí ná trí, nan đà, bà lý, tát-phộc hạ"

*)O,M – NANDA NANDA – DAṬI DAṬI – NANDA BALIḤ – SVĀHĀ.

Nếu có người thọ trì Pháp Chân Ngôn. Khi làm Đàn, trước tiên tụng Chân Ngôn này 108 biến gia trì địa với nơi đất, đá. Hết thảy tất cả các loại trùng, kiến ....đều dời tránh đi, chẳng cho trú ở đây. Đất đó liền thanh tịnh, xây dựng Đàn Trường, lúc kết Đàn Trường thì nghiêm gia trì Kết Giới.

_Kết **Địa Giới Khế**. Ngón giữa của tay phải để ở kẽ ngón trỏ (và ngón giữa) của tay trái hướng bên ngoài lưng ló đầu ngón. Để ngón vô danh phải ở kẽ ngón út (và ngón vô danh) trái cũng vậy. Ngón giữa trái để ở kẽ ngón trỏ (và ngón giữa) phải hướng vào trong ló đầu ngón, để ngón vô danh trái ở kẽ ngón út (và ngón vô danh) phải cũng vậy, hợp thẳng hai ngón út, hai ngón trỏ, hai ngón cái cũng hợp đầu ngón hướng xuống dưới; ngón cái hợp đầu để ở **Địa Đực** khoảng hai cánh tay

Chân Ngôn là :

"Án, cát lý cát lý , phộc nhật la, phộc nhật lý, bộ luật, mãn đà, mãn đà – hồng, phát tra"

*)OṂ – KILI KILI VAJRA VAJRI BHURIḤ BANDHA BANDHA HŪṂ PHAṬ

Ấn này hay trừ tất cả loại ác trong đất, bên giới đến bờ mé Kim Cương, trừ tất cả Quỷ Thần ác, nên gia trì bảy biến chống đỡ thì bên trên bên dưới Trời Đất chẳng có thể làm hại, được phước thanh tĩnh.

_Tiếp kết **Tứ Phương Giới Khế.** Dựa theo Địa Giới Khế lúc trước, chỉ sửa mở hai ngón cái cách nhau hai thốn (tấc Tàu), hướng đầu ngón về thân duỗi thẳng, nộ chỉ hướng về bên phải chuyển

Chân Ngôn là :

"Án, tát la, tát la, phộc nhật-la, bát-la ca la, hồng phát tra"

*)OṂ – SARA SARA VAJRA PRAKARA HŪṂ PHAṬ

Khế này hay trừ hàng Ma, Quỷ, Thần ở bốn phương; làm phép hội Đàn Trường Xứ . Tác Ấn Khế, tụng Chân Ngôn bảy biến, hướng về bốn phương tùy theo sự chuyển động của mặt trời thì tất cả Quỷ Dược Xoa lui tan, được thành tựu pháp.

_Tiếp kết **Hư Không Giới Khế**. Dựa theo Địa Giới Khế lúc trước chỉ sửa hai ngón cái đều phụ dính bên trên ngón trỏ, liền đưa ấn hướng lên trên đầu, chuyển bên phải ba vòng

Chân Ngôn là

"Án, vĩ tát-phổ la nại-lạc khất-sái, phộc nhật-la bán nhạ la, hồng phát tra"

*)OṂ_ VISPHURAD RAKṢA VAJRA PAṂJARA (?PAṂJALA) HŪṂ PHAṬ

Ấn Khế này hay trừ các Ma, Quỷ Thần trên không trung cho đến Hữu Đỉnh, chẳng dám khởi niệm ác, hướng Ấn Khế lên trên đầu xoay chuyển bên phải ba vòng, gia trì Chân Ngôn thì hàng Phi Hành Dược Xoa sẽ lui tan.

Nếu hay làm **Đại Đạo Trường Chung Thân Thành Sự Pháp**. Chọn lựa đất chưa đầy đủ quy quách thì tụng Chân Ngôn một biến, kết **Giới Địa** ngang bằng vững chắc, dùng hương hoa cúng dường, lại tụng Chân Ngôn một biến kết **Giới Địa**.

Nếu đủ vững chắc đúng theo quy quách thì treo phướng, chuông, vật trang sức....chút ít hoa hương, lại cúng dường, tụng Minh một biến kết Giới

Đặt bày màu sắc, tòa ngồi, mở các **vị địa**, lại tụng Chân Ngôn một biến kết Giới.

Đem đèn an bày trên Đàn, lại tụng Chân Ngôn một biến Kết Giới

Dùng nước, hoa của loài cây nhỏ rậm rạp sát đất, hương, cơm, thức ăn, bơ, lạc, mật, mè, lúa nếp, gạo, vật cúng dường. Xong rồi vào Đạo Trường an bày **Ngật sử** (Kṣiḥ: khoảnh đất dài) tụng Chân Ngôn một biến kết Giới

Thỉnh chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, hàng Trời mà lúc trước chưa thỉnh.Lại tác tụng Chân Ngôn một biến kết Giới.

Mỗi một lần kết Giới thì tay trái cầm **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cương) giáng phục tất cả, tay phải cầm lò hương, miệng thỉnh tất cả Thánh Chúng, Thiên Vương, nhiễu quanh bên phải ba vòng tác kết Giới, tiêu chuẩn của tâm tưởng là một vạn dặm, một ngàn dặm, một trăm dặm, một do tuần.... đều là tiêu chuẩn của tâm tưởng tượng.

Miệng nói rằng: "*Bốn nơi lân cận đều kết Giới ba dặm"*

Liền cúng dường, uy nghi đi đứng có đủ các Pháp Tướng, ắt tất cả Hiền Thánh, Thiên Vương vui vẻ"

Nếu tác Bản Khế Ấn, Bản Chân Ngôn Pháp đều Nghinh Thỉnh, kết Giới, ra vào tựa như uy nghi đi đứng của quốc vương không có sai khác.

_Tiếp kết **Hương Hoa Khế.** Đem hai ngón vô danh, hai ngón út cài chéo nhau, bên phải đè bên trái, vận co lại hướng về cổ tay. Liền duỗi ngón giữa sao cho đầu ngón nghiêng chạm nhau, đem hai ngón trỏ đều vịn lóng thứ ba của ngón giữa, để hai ngón cái phụ bên cạnh hai ngón trỏ và hợp cổ tay

Chân Ngôn là :

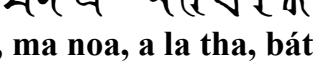

"Án, ma noa, a la tha, bát lý bố la ca dã, tát phộc hạ"

*)OṂ_ MANA ARTHA PARIPRARAKĀYA (?PARIPŪRAKĀYA) SVĀHĀ.

Tại Gia: Kết Đàn với chẳng kết Đàn, đối trước Tượng Xứ (nơi có tượng) trên hư không, nếu có Đàn Xứ thì tác pháp Chân Ngôn, Ấn Khế, gia trì hương hoa, vào Đạo Trường cúng dường.

Nếu không có Đàn Trường thì đối trước Tôn Tượng trên hư không, tác Khế cúng dường nơi hư không cũng được.

Nên có Đàn, hương hoa là tốt nhất, được như vậy thì tất cả Thiên Vương, Thiên Thần, hàng Kim Cương đều vui vẻ.

_Tiếp kết **Ẩm Thực Khế** .Dựa theo Hương Hoa Ấn lúc trước, chỉ sửa hai ngón út, hai ngón vô danh trụ ở chính giữa lòng bàn tay

Chân Ngôn là :

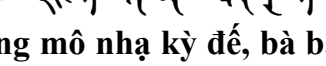

"Nẵng mô nhạ kỳ đế, bà bả, tát la đế, đá tra, la tra, ná la diên dã nhạ bà, tát phộc hạ"

*)NAMO JATE BHAPA SARATE TAṬA RAṬA NARAYAṂYA JA (?JAPA) SVĀHĀ**.**

Khế Ấn với Chân Ngôn này. Nếu tác hiến thức ăn uống cúng dường thì mỗi mỗi Chân Ngôn gia trì vào bát thức ăn . Mỗi mỗi Chân Ngôn gia trì xong, sau đó vào Đạo Trường rồi an bày cúng dường trên Đàn. Nếu không có thức ăn uống thì đối trước Tượng Thiên Vương vào buổi sáng sớm kết Khế Ấn với tụng Chân Ngôn cúng dường trên hư không cũng được phước lợi và Thiên Vương cũng vui vẻ.

_Tiếp kết **Đăng Khế**. Tay phải : co ngón út, ngón vô danh vào lòng bàn tay, duỗi thẳng ngón giữa, cũng co ngón trỏ hướng vào lòng bàn tay, co lóng trên của ngón cái đè lóng trên của ngón trỏ, cạnh bên ngón cái vịn bên trên lóng giữa của ngón giữa

Chân Ngôn là :

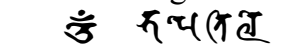

"Án, bà bế để lệ, tát phộc hạ"

*)OṂ_ BHAPETILE - SVĀHĀ

Nếu có Đạo Trường nên gia trì đèn, dùng Khế Chân Ngôn rồi mới vào trong Đàn cúng dường. Nếu không có Đàn thì đặt Tượng Thiên Vương trong tĩnh thất trống không, cũng nên gia trì Đăng Khế, tụng Chân Ngôn cúng dường, ánh hào quang của thần lực chiếu diệu nơi ấy không có chướng ngại thì Thiên Vương vui vẻ.

_Tiếp **Tứ Thiên Vương Kết Giới Khế**. Co hai ngón út vào trong lòng bàn tay, bên phải đè bên trái, dựng hai ngón giữa, ngón vô danh cùng cách nhau một thốn, hai ngón trỏ chống vịn hai ngón cái cũng kèm co vào trong lòng bàn tay

Chân Ngôn là :

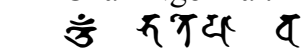

"Án, bà đế dã, bạn đà bạn đà, hàm, hồng, nhĩ , tát phộc hạ"

*)OṂ_ BHATEYĀ BANDHA BANDHA HĀṂ HŪṂ MI - SVĀHĀ

Khế này lại kết Giới lần nữa, ấn bên trên bên dưới đều làm lại 3 lần thì tất cả Ma ác đều chạy tan. Xong nâng Khế xoay quanh bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc rồi lại bắt đầu tác Khế, tụng Chân Ngôn gia trì thì Ma Chướng đều chạy xa chẳng dám đến gần Đạo Trường. Lại kết Giới như pháp ba lần, bốn lần nữa rồi mới khải thỉnh Thiên Vương được lực thành tựu, liền được vô úy.

_Tiếp kết **Triệu Thỉnh Khế**. Tay phải trước tiên nắm cổ tay trái, đưa bốn ngón qua lại trên đỉnh đầu.

Chân Ngôn là :

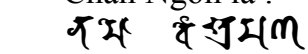

"Nẵng mô phệ thất-la mạt noa tát dã, ma địa dĩ sắt nại la tát dã, tất tha bà phộc đổ bà đá, tát phộc hạ"

*)NAMO VAIŚRAMAṆASYA (?VAIŚRAVAṆASYA) MADHĪDRASYA, SITHA BHAVATU PATA SVĀHĀ**.**

Kết Khế và tụng Chân Ngôn này bảy biến thì quyến thuộc của Thiên Vương giáng lâm đến Đàn Hội.

Miệng nói rằng: ***"Thiên Vương Từ Bi ngồi xong, nhận chút cúng dường. Cúi xin chư vị đi cùng đều ngồi vào tòa vị, nhận sự cúng dường của con"***

Liền quỳ dài, tay bưng lò hương đối trước mặt Thiên Vương, chí tâm phụng thỉnh chư Thần quyến thuộc, Dạ Xoa, La Sát, chư Phật, Bồ Tát, Kim Cương Lực Sĩ....giáng lâm Đạo Trường vì Ta chứng minh

Bắc Phương Tỳ Sa Môn Thiên Vương giáng lâm Đạo Trường. Nguyện được thành tựu pháp lực thần thông, được đại tự tại tùy theo ý nguyện cầu, hoặc chuyển trời

lay đất, khế hợp quân thần binh giáp cùng giúp đỡ, nhân dân yêu nhớ, các việc như vậy đều được vừa ý.

Như có Thần nghiệm chẳng hư dối thì Thiên Vương hiện biến tướng khiến cho ta nghiệm biết.

_Thiên Vương Đại Thân Đà La Ni là:

Nẵng mô la đát nẵng đát la dạ dã

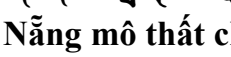

Nẵng mô thất chiến trà, phộc nhật la bá na duệ

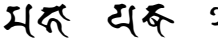

Ma ha dược xoa tế nẵng bát đá duệ

Nẵng mô a tha kiếp lộ bộ đa la gia (1)

Địa xả dã (2)

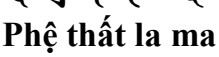

Phệ thất la ma noa phộc tả nẵng tát dã (3)

Ma ha la nhạ tát dã (4)

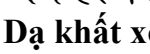

Dạ khất xoa địa ba đá tát dã (5)

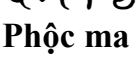

Phộc ma đa tát dã (6)

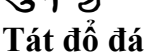

Tát đổ đá tát dã (7)

Bà xả na (8)

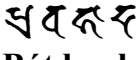

Bát la phộc hạ ná tát tha (9)

Tứ ma đà tra (10)

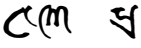

Tra ni bát la sa dạ nhĩ (11)

Đát nễ dã tha (12)

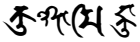

Câu sái nhĩ, câu sái nhĩ, câu sa (13)

Vĩ xả la ma na tát dã (14)

Ma hạ la nhạ (15)

Ế bạn đà ca (16)

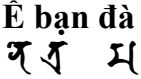

Ninh đá la ma sai đỗ (17)

Sa phộc hạ (18)

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO ŚCAṆḌA VAJRA-PAṆĀYE (?VAJRA-PĀNĀYE) MAHĀ-YAKṢA-SENAPTĀYE (?SENAPATĀYE)

NAMO ATHAKORŪ BHŪTARĀYA – DHIḤ ŚAYA – VAIŚRAMAṆA (?VAIŚRAVAṆA) VACANASYA - MAHĀ-RĀJASYA YAKṢA ADHIPTASYA – VAMATASYA – STUTASYA – BHAŚANA PRAVAHADASYA – HE MADATA TANI PRAṢAYĀMI

TADYATHĀ: KUŚOMIṄ KUŚOMIṄ KUŚA – VIŚRAMAṆASYA (?VAIŚRAVAṆASYA) – MAHĀ-RAJA (?MAHĀ-RĀJA) – EVAM DHAKA NETRAM AKṢA TU – SVĀHĀ.

Nếu có người thọ trì, thanh tịnh niệm tụng 30 vạn biến thì Thiên Vương gia bị cho mọi việc của sự nghiệp, từ chuyện khởi tâm động niệm giáng phục tất cả, cho đến mọi vinh lộc, quan chức, Ta (Tỳ Sa Môn Thiên Vương) đều tùy theo tâm nguyện của người đó.

Nếu có người vào ngày mồng một, ngày 15 trong tháng bắt đầu niệm tụng. Làm Đàn có âm nhạc, dù có chút xíu tâm y tùy thì Ta thường ủng hộ như giữ gìn tròng mắt, như bảo vệ thân mệnh của chính mình.

Nếu miệng ngậm hương, tâm niệm tụng sẽ biết được ta, người.

Nếu thường trì tụng Chân Ngôn của Ta không dứt thì Ta sẽ tùy theo người đó nằm, ngồi. Tùy theo người đó ra vào, đi lại, Ta sẽ tùy theo ý nguyện của người đó khiến cho đầy đủ.

Nếu mỗi ngày tụng Chân Ngôn 108 biến thì diệt bỏ 108 kiếp tội trong thân.

Nếu trì tụng Chân Ngôn của Ta một vạn biến thì hay diệt tám vạn bốn ngàn tội nặng về 10 Ác, 5 Nghịch. Tội bất hiếu, phá Pháp, phá Giới thảy đều tiêu diệt.

Nếu đối trước mặt Thiên Vương tụng trì mười vạn biến **Thân Chân Ngôn** thì tùy theo việc cũng xứng ý từng chút một.

Nếu ngày ngày cúng dường hình tượng của Ta, vì Ta mà tấu âm nhạc, đem cháo sữa cúng dường thì Ta sẽ thị hiện thân mặc áo giáp vàng khiến cho đầy đủ ước nguyện.

Nếu hòa hợp các hương, lấy Ngưu Hoàng, Hùng Hoàng chia đều rồi gia trì đặt dưới chân Tượng của Ta thì Ta cho thành tựu **Hương Pháp**, tùy theo ước nguyện của người ấy, xoa lên thân trán của mình ắt bất cứ ai nhìn thấy cũng như thấy Quốc vương, vương tử, đại thần, quan lại, các người phú quý và tất cả ai nhìn thấy đều sinh vui vẻ, binh sĩ đều yêu nhớ.

Nếu có thể mỗi ngày vào lúc giữa trưa, hướng mặt về phương Bắc đối trước Tượng, tụng Chân Ngôn của Ta đủ 30 vạn biến thì Ta thị hiện thân đại tướng, tay cầm kích kiếm hiện ra trước mặt. Hoặc Ta hiện thân trong mộng, hoặc ở trên đỉnh núi xa để cho người ấy nhìn thấy và mãn được các nguyện ước. Nếu chẳng thấy thân của Ta thì cũng tùy theo nguyện của người đó mà ứng niệm gia hộ.

_**Bắc Phương Thiên Vương Tâm Chân Ngôn** là:

Nẵng mô la đát nẵng đát la dạ dã

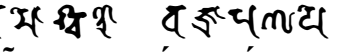

Nẵng mô thất chiến trà, phộc nhật la bá noa duệ, ma hạ dược khất xoa tế nẵng bát đa duệ

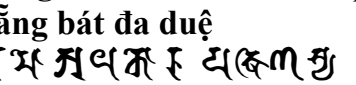

Nẵng mô a tha cốt lỗ dược thất noa tát dã

Ma hạ la nhạ

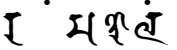

Ma la hàm noa lam, bát la vĩ sa nhĩ

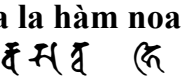

Tát phộc tát đát phộc tứ nễ sắt tra nam

Án

Ma ni bạt nại la dã, sa phộc hạ

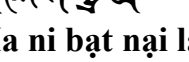

Bố lỗ noa bạt nại la dã sa phộc hạ

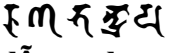

Ma noa lật tha dã, sa phộc hạ

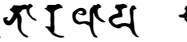

Tất định ca la dã, sa phộc hạ

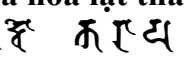

Phệ thất la mạt noa dã, sa phộc hạ

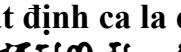

Nan nẵng đà dã, sa phộc hạ

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO ŚCAṆḌA VAJRA-PAṆĀYE (?VAJRA-PĀNĀYE) MAHĀ-YAKṢA-SENAPATĀYE.

NAMO ATHAKORU YAKṢIṆASYA (?YAKṢIṆISYA) – MAHĀ-RĀJA – MARA MAṆḌALA PRAVIŚĀMI – SARVA-SATVA HI TIṢṬANĀṂ.

OṂ_ MAṆI-BHADRĀYA SVĀHĀ – PURAṆA-BHADRĀYA (?PŪRṆA-BHADRĀYA) SVĀHĀ_ MANORATHĀYA SVĀHĀ – SIDDHO KARĀYA SVĀHĀ – VAIŚRAMAṆAYA (?VAIŚRAVAṆĀYA) SVĀHĀ– DHANADĀYA SVĀHĀ**.**

Nếu có người thọ trì niệm tụng **Tâm Chân Ngôn** của Ta, làm các cúng dường. Chỉ đặt thân, tâm, ý của Ta lên trên thân thì người ấy sẽ được yêu nhớ vô lượng.

Nếu có người cầu tài, cầu quan, cầu tất cả việc ngoài tâm thì Ta khiến cho người ấy được đầy đủ nguyện, chẳng để cho kẻ ác hại người ấy, hay khiến cho nhóm ấy thọ trì pháp của Ta liền được giàu có an vui. Ta quyết định ban cho nhóm người ấy: nam nữ đoan chính, nô tỳ, xe cộ, ruộng lúa mạch đại mạch ngũ cốc, thê thiếp xinh đẹp....thành tựu tất cả nhạc cụ đều tùy theo ý nguyện của người đó ban cho đầy đủ, cho đến khi dứt thân mệnh, muốn sinh vào nơi nào thì tùy theo ước nguyện của người đó lúc còn sống mà chẳng hề trái ngược. Nếu chẳng thật thì Ta chẳng được gọi là **Hộ Pháp Thiên Vương**, Ta sẽ vì người đó mà đọa vào địa ngục A Tỳ.

Nếu có nhóm người thọ trì đọc tụng ở trong pháp của Ta mà sinh chút tâm nghi ngờ, phỉ báng, khinh bỉ thì nhân duyên nghiệp khổ nơi địa ngục của nhóm người đó chưa hết, liền biết người này không có hạn kỳ ra được.

Nếu nhân dân các ngươi thường cầm hoa, hương, đầu, bơ, đèn cho đến làm **Thủy Đàn**, an đặt tượng ở trong đó, dùng mọi thứ cỏ hoa, quả trái, thức ăn uống, nấu bánh sữa lạc, lúc nếp, tô mật đựng trong bát như Pháp cúng dường, tấu âm nhạc cá tán, dùng Phạm âm khen ngợi. Như vậy ngày ngày vào mồng một, mồng năm trong tháng, ngày

mồng bảy của tháng Giêng đối trước Tượng niệm tụng hành đạo thì Ta thị hiện thân, hoặc ở trong đàn ban các vật báu cho người đó đầy đủ, hoặc tùy theo tâm hành động của người đó, muốn đến nơi nào: Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn phương bàng (Đông Bắc, Đông Nam, Tây Bắc, Tây Nam) phương trên, phương dưới, tất cả nơi đi đến….. cho đến trong giấc mộng ban đêm đều ban cho người ấy, khiến cho người ấy không có sợ hãi.

Khi vào trận đao kích tương hại không thể biết sống chết, chỉ cần tâm người đó giữ nhớ tên và câu Chân Ngôn của Ta, tay trì Khế Ấn. Tính xem mặt nào có oán địch, binh tặc thì chúng đều tự cột trói, tự tan ra, tự điên, tự diệt, tự cuồng không có thể hại người theo pháp của Ta.

Nếu có người trì **Tâm Chân Ngôn** của Ta. Dùng miệng ngậm Hòa Hợp Hương sẽ nhìn thấy Quý Nhân. Lấy Xạ Hương, Uất Kim Hương, Long Não Hương, Đinh Hương.....hòa hợp, tùy hòa hợp nhiều ít, dùng Hợp Tử (cái hộp) bằng vàng bạc chứa đựng. Nếu không có hợp tử bằng vàng bạc thì dùng Hợp Tử bằng thủy tinh trắng, nếu không có Hợp Tử bằng thủy tinh thì dùng Hợp Tử bằng sứ chứa đầy hòa hợp hương.

BẮC PHƯƠNG TỲ SA MÔN ĐA VĂN BẢO TẠNG THIÊN VƯƠNG
THẦN DIỆU ĐÀ LA NI BIỆT HẠNH NGHI QUỸ
Hết

Hiệu chỉnh xong ngày 08/05/2014